

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 30-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng

Ông Nguyễn Văn Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Bị cáo Lê Văn U, sinh năm 1976; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1927 (chết) và bà Mai Thị S, sinh năm 1934 (chết); có vợ Lê Thị T, sinh năm 1973 và có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/4/2020, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức đánh bài binh 06 lá), nộp phạt xong ngày 15/5/2020; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 55, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đặng Hoàng T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Văn T, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Y xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

4. Huỳnh Thanh Tâm, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Lê Văn U, sinh năm 1942 (vắng mặt)

2. Lê Văn N, sinh năm 1983 (vắng mặt)

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn B, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhận được tin báo của người dân, khoảng 16 giờ 00 ngày 02/7/2020, Công an xã P phối hợp với Công an huyện T tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang 02 sòng đánh bạc trái phép được thua bằng tiền tại quán nước giải khát của ông Đặng Hoàng Thạch thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

- Sòng bạc thứ 1 gồm: Huỳnh Thanh T, Lê Văn T, Nguyễn Văn H và Lê Văn U tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi cò Domino gồm 28 quân cò chia đều cho 4 người, mỗi người 7 quân, mỗi quân cò có hai đầu ghi từ không có nút đến 6 nút, trong đó ai giữ quân bò lục (tức hai đầu quân cò đều có 6 nút) là người đi đầu tiên, sau đó ai thắng ván đầu tiên thì ván sau được đi trước. Mỗi người đi được một lượt một quân cò phù hợp với số nút của cò trên bàn và xoay vòng theo chiều kim đồng hồ nếu không có quân cò đi thì qua lượt đến người kế tiếp, đi cho đến người nào hết các quân cò trên tay thì thắng nhất và kết thúc ván cò. Những người còn lại tính số nút các quân cò đang giữ để xếp thứ tự, nếu ai giữ các quân cò có tổng số nút thấp nhất thì thắng nhì, nút thấp tiếp theo thì thua ba và thua cuối, tất cả không đặt tiền ra trước, khi kết thúc mỗi ván người thua cuối chung cho người thắng nhất 20.000đồng, người thua ba chung cho người thắng nhì 10.000đồng.

U mang theo 1.200.000đồng (trong đó dùng 100.000đồng để tham gia đánh bạc), T mang theo 500.000đồng (trong đó dùng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc), T mang theo 500.000 đồng (trong đó dùng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc), H mang theo 1.300.000 đồng (trong đó dùng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc). Tất cả đánh bạc được khoảng 30 phút thì bị bắt quả tang, U chơi không thắng không thua; T không thắng, không thua; H thắng 30.000 đồng; T thua 30.000đồng.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được Lê Văn U có một tiền sự: Vào ngày 22/4/2020, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bài binh kiêu Ấn Độ 06 lá, đến lần phạm tội này, chưa hết thời hạn để được xem là chưa bị xử phạt hành chính mà tiếp tục vi phạm. Đối với Huỳnh Thanh T, Lê Văn T, Nguyễn Văn H dùng tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra chuyển đến Công an xã P, huyện T xử lý theo thẩm quyền.

- Sòng bạc thứ 2 gồm: Lê Văn U, Lê Văn N, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn B tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi bài tiến lên 52 lá, không đặt tiền ra trước, người thua cuối chung cho người thắng nhất 20.000đồng, người thua ba chung cho người thắng nhì 10.000đồng, tham gia đánh bạc được khoảng hơn 30 phút, không nhớ chơi được bao nhiêu ván thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã chứng minh Lê Văn U, Lê Văn N, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn B dùng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc trước đó nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Công an xã P, huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ chưa xử lý gồm: 01 bộ cờ Domino có 28 quân cờ; 01 bộ bài tây có 52 lá, tất cả đã qua sử dụng; Bộ cờ Domino và bài tây trên là của ông Đặng Hoàng T để trên bàn nước, các đối tượng tự ý lấy để sử dụng vào mục đích tham gia đánh bạc với nhau được thua bằng tiền, ông T không biết việc phạm tội trên. Thu giữ số tiền Việt Nam 100.000 đồng của Lê Văn U dùng vào mục đích đánh bạc.

Vật chứng thu giữ đã xử lý gồm:

- Thu giữ trên người Huỳnh Thanh T số tiền 470.000đồng; Lê Văn Triệu số tiền 500.000đồng; Lê Văn U số tiền 1.200.000 đồng; Nguyễn Văn H số tiền 1.330.000đồng; Lê Văn U số tiền 350.000đồng; Lê Văn N số tiền 820.000đồng; Nguyễn Văn T số tiền 150.000đồng; và Nguyễn Văn B số tiền 500.000đồng, tất cả đều là tiền Việt Nam.

Đã trả lại cho T số tiền 400.000 đồng, T 400.000đồng, U 1.100.000đồng, H 1.200.000đồng, U số tiền 300.000đồng, N số tiền 700.000đồng, T số tiền 100.000đồng và B số tiền 400.000đồng, tất cả số tiền trên không dùng vào mục đích đánh bạc.

Công an xã P, huyện T đã xử lý hành chính tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền dùng vào mục đích đánh bạc như sau: T số tiền 70.000đồng, H số tiền 130.000đồng, U số tiền 50.000đồng, N số tiền 120.000đồng, T số tiền 50.000đồng và B số tiền 100.000đồng, tất cả số tiền trên dùng vào mục đích đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKS-TN ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn U phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Văn U, phạm tội "Đánh bạc" hình phạt cải tạo không giam giữ từ 09 tháng đến 12 tháng. Tình tiết tăng nặng: Không.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Lê Văn U khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Đánh bạc” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản phạm pháp quả tang ngày 02/7/2020 của Công an xã P, huyện T; Tờ tự khai của bị cáo U ngày 02/7/2020; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 22/4/2020 Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn U số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (hình thức đánh bài binh 06 lá), nộp phạt xong ngày 15/5/2020. Tiếp tục khoảng 16 giờ 00 ngày 02/7/2020, Lê Văn U mang theo số tiền 1.200.000đồng, trong đó dùng 100.000đồng để tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng với Huỳnh Thanh T, Lê Văn T, Nguyễn Văn H

loại cờ Domino đếm nút, gồm 28 quân, tham gia đánh bạc được khoảng hơn 30 phút thì bị bắt quả tang. T, T, H thừa nhận mỗi người có dùng 100.000đồng để tham gia đánh bạc cùng với Lê Văn U. Tuy số tiền thu giữ tại chiếu bạc và thu trên những người cùng tham gia dùng vào mục đích đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bản thân bị cáo Lê Văn U đã có tiền sự về hành vi đánh bạc (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính). Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc” mà Bộ luật Hình sự đã quy định.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép nhiều bằng hình thức như: Tài xỉu, đánh bài, số đề... diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi nhận thức được điều này nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là bộ đội đã xuất ngũ và có cha ruột bị cáo tên Lê Văn H tham gia cách mạng hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Xét thấy, về ý thức và hành vi của bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp ăn thua bằng tiền mà do bị cáo nhất thời ham vui nên dẫn đến phạm tội. Về nhân thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo làm thuê và bán vé số thu nhập thấp nên không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong quá trình cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

[5] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê và bán vé số thu nhập thấp nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền của T: 400.000đồng, T: 400.000đồng, U: 1.100.000đồng, H: 1.200.000đồng, U: 300.000đồng, N: 700.000đồng, Thành: 100.000đồng và B: 400.000đồng. Trong quá trình điều tra Công an xã P, huyện T xác định không dùng số tiền trên vào mục đích đánh bạc đã trao trả lại xong nên không xem xét.

Đối với số tiền của T: 70.000đồng, H: 130.000đồng, U: 50.000đồng, N: 120.000đồng, T: 50.000đồng, T: 100.000đồng và B: 100.000đồng. Công an xã P, huyện T đã xử lý hành chính và tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền trên dùng vào mục đích đánh bạc xong nên không xem xét.

Đối với 01 bộ cờ Domino có 28 quân; 01 bộ bài tây có 52 lá, tất cả đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là tài sản của ông Thạch dùng cho những người đến uống nước giải khát chơi giải trí không dùng mục đích đánh bạc được thua bằng tiền nên trả lại cho ông T là phù hợp theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với tiền Việt Nam 100.000đồng thu giữ trên người của bị cáo Lê Văn U dùng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Văn H, Lê Văn T và Huỳnh Thanh T tham gia đánh bạc ngày 02/7/2020 với bị cáo U; và Lê Văn U, Lê Văn N, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn B cùng tham gia đánh bạc với nhau ngày 02/7/2020 sòng bạc thứ 2, nhưng tất cả không có tiền án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã P, huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền xong nên không xem xét.

[8] Đối với Đặng Hoàng T là chủ quán nước giải khát dùng 01 bộ cờ Domino có 28 quân, 01 bộ bài tây có 52 lá để những người đến uống nước mục đích chơi giải trí không phải mục đích đánh bạc được thua bằng tiền tham gia đánh bạc ngày 02/7/2020. Cơ quan điều tra đã chứng minh không liên quan nên không xem xét trách nhiệm

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn U phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn U 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn U cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại Đặng Hoàng T: 01 (một) bộ cờ Domino có 28 quân; 01 (một) bộ bài tây có 52 lá, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn U phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)
Hứa Quang Thông**